

Số: /QĐ-UBND

Đồng Tiến, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về

lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của UBND xã Đồng Tiến về việc chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn xã Đồng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Đồng Tiến về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND xã Đồng Tiến về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn công trình Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã Đồng Tiến về việc chỉ định nhà thầu thực hiện gói thầu 01.BCKTKT. Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến;

Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã Đồng Tiến về việc chỉ định nhà thầu thực hiện gói thầu 03.TT. Tư vấn thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến;

Xét đề nghị của Tổ chuẩn bị đầu tư dự án Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến tại Tờ trình số 01/TTr-TCB ngày 09/12/2025; Căn cứ Văn bản thẩm định số 26/BC-KT ngày 18/12/2025 của Phòng Kinh tế về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Mương tiêu úng thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo, xã Đồng Tiến.
2. Người Quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến.
3. Chủ đầu tư: UBND xã Đồng Tiến.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:
 - 4.1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng tuyến mương tiêu úng, thoát lũ đoạn từ thôn Hồng Dinh đến sông Đạo nhằm chủ động tiêu thoát nước, giảm thiểu ngập úng

cho khu vực dân cư và đất sản xuất nông nghiệp. Tăng cường khả năng tiêu thoát nước trong mùa mưa bão, đảm bảo an toàn cho công trình hạ tầng, nhà ở và các tuyến giao thông lân cận. Góp phần cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, bảo vệ mùa màng và đời sống nhân dân. Từng bước hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng, phục vụ công tác phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Góp phần thực hiện các tiêu chí về hạ tầng thủy lợi trong chung trình xây dựng nông thôn mới nâng cao của xã Đồng Tiến.

4.2 Quy mô và các giải pháp thiết kế chủ yếu:

4.2.1. Quy mô đầu tư:

Xây dựng tuyến kênh tiêu dài 1476m, hướng tiêu thoát lũ bắt đầu từ sau trạm y tế xã và kết thúc tại cửa ra sông Đạo.

4.2.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

a) Tuyến kênh:

- Đoạn 1: Từ K0+00 ÷ K0+156 dài 156m mặt cắt kênh hình chữ nhật, kích thước (B×H) = (2,0×1,5)m. Kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá (1x2)cm, chiều dày thành kênh và đáy kênh 20cm. Lót đáy kênh bằng bê tông M100, đá (2×4)cm dày 10cm. Cứ 11,8m bố trí một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 5 giằng ngang bằng BTCT M250 đá (1x2)cm kích thước (20x20)cm; đáy và bờ kênh đắp đất K=0,90.

- Đoạn 2: Từ K0+156 ÷ K0+471 dài 315m mặt cắt kênh hình chữ nhật, kích thước (B×H) = (2,5×1,5)m. Kết cấu bằng BTCT M250 đá (1x2)cm, chiều dày thành kênh và đáy kênh 20cm. Lót đáy kênh bằng bê tông M100, đá (2×4)cm dày 10cm. Cứ 11,8m bố trí một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 5 giằng ngang bằng BTCT M250 đá (1x2)cm kích thước (20x20)cm; đáy và bờ kênh đắp đất K=0,90. Riêng đoạn từ K0+471 đến K0+516 dài 45m kênh giữ nguyên theo hiện trạng công đã có.

- Đoạn 3: Từ K0+516 ÷ K1+056 dài 540m mặt cắt kênh hình chữ nhật, kích thước (B×H) = (2,8×1,35)m. Kết cấu bằng BTCT M250 đá (1x2)cm, chiều dày thành kênh và đáy kênh 20cm. Lót đáy kênh bằng bê tông M100, đá (2×4)cm dày 10cm. Cứ 11,8m bố trí một khớp nối bằng giấy dầu nhựa đường 2 lớp và 5 giằng ngang bằng BTCT M250 đá (1x2)cm kích thước (20x20)cm. Bờ kênh kết hợp làm đường dân sinh, bề rộng mặt đường B_{mặt}=5,0m kết cấu mặt đường gồm các lớp vật liệu tính từ trên xuống như sau: Lớp BTXM mác 250 đá (1x2)cm dày 18cm, lót bạt xác rắn, lớp móng bằng CPĐD loại II dày trung bình 15cm; Nền đường đắp đất đạt độ chặt K = 0,95. Riêng đoạn từ K0+794 đến K1+056 dài 262m kênh có tẩm nắp bằng BTCT M250 đá (1x2)cm.

- Đoạn 4: Từ K1+056 ÷ K1+476 dài 420m mặt cắt kênh hình chữ nhật, kích thước (B×H) = (3,6×1,5)m. Gia cố hai bờ bằng tường bê tông cốt thép M250 đá (1x2)cm, kích thước tường có chiều cao 1,5m; bề rộng tường trung bình 0,35m, bề rộng đáy kênh 3,6m kết cấu bằng BT M250 đá (1x2)cm dày 20cm. Lót đáy

kênh bằng bê tông M100, đá (2x4)cm dày 10cm. Bờ kênh kết hợp làm đường dân sinh, bề rộng mặt đường $B_{mặt}=3,5m$, kết cấu mặt đường gồm các lớp vật liệu tính từ trên xuống như sau: Lớp BTXM mác 250 đá (1x2)cm dày 18cm, lót bạt xác rắn, lớp móng bằng CPĐD loại II dày 15cm; Nền đường đắp đất đạt độ chặt $K = 0,95$.

b. Công trình trên tuyến:

Bố trí 3 công qua đường tại K0+436; K1+164; K1+284. Kết cấu công bằng bê tông cốt thép M250 đá (1x2)cm.

Bố trí 21 cửa tiêu tại K0+084 (T); K0+100 (T); K0+146 (T); K0+160 (H); K0+160 (T); K0+314 (T); K0+436 (T); K0+561 (T), K0+678 (H); K0+794 (T); K0+794 (H); K0+803 (H); K0+908 (T); K0+909 (H); K1+048 (H); K1+056 (H); K1+146 (T); K1+164 (H); K1+224 (T); K1+286 (H); K1+441 (H); Kết cấu cửa tiêu bằng bê tông cốt thép M250 đá (1x2)cm.

Bố trí 2 cửa điều tiết tại K0+162 và K1+280. Kết cấu cửa điều tiết bằng bê tông cốt thép M250 đá (1x2)cm.

Hoàn trả 2 đoạn đường tổng chiều dài 324,3m. Đoạn 1 dài 208,5m, bề rộng mặt đường $B_{mặt}=5,0m$ kết cấu mặt đường gồm các lớp vật liệu tính từ trên xuống như sau: Lớp BTXM mác 250 đá (1x2)cm dày 18cm, lót bạt xác rắn, lớp móng bằng CPĐD loại II dày trung bình 15cm. Đoạn 2 dài 115,8m, bề rộng mặt đường $B_{mặt}=4,0m$ kết cấu mặt đường gồm các lớp vật liệu tính từ trên xuống như sau: Lớp BTXM mác 250 đá (1x2)cm dày 18cm, lót bạt xác rắn, lớp móng bằng CPĐD loại II dày trung bình 15cm; Nền đường đắp đất đạt độ chặt $K = 0,95$.

5. Đơn vị tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn và xây lắp Đình Hương.

6. Đơn vị thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Xây dựng thương mại HTC

7. Địa điểm xây dựng: Xã Đồng Tiến, tỉnh Hà Tĩnh.

8. Loại, cấp công trình: Công trình nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

9.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Tiêu chuẩn khảo sát địa hình: TCVN 8478:2018 - Công trình thủy lợi - Yêu cầu về thành phần khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án thiết kế; TCVN 8223:2009 - Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về đo địa hình, xác định tim kênh và công trình trên kênh; TCVN 8224:2009 và TCVN 8225:2009 Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về lưới khống chế mặt bằng và cao độ địa hình; TCVN 8226:2009 Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về khảo sát mặt cắt và bình đồ địa hình các tỷ lệ từ 1/200 đến 1/5000 cùng các tiêu chuẩn, quy chuẩn khảo sát địa hình hiện hành khác.

- Tiêu chuẩn khảo sát địa chất: TCVN 8477:2018 Công trình thủy lợi - Yêu

cầu về thành phần khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9155:2021 Công trình thủy lợi - Yêu cầu kỹ thuật trong khảo sát địa chất; TCVN 9153:2012 Công trình thủy lợi - Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất cùng các tiêu chuẩn, quy chuẩn khảo sát địa chất hiện hành khác.

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế: TCVN 4118:2021 Công trình thủy lợi - Hệ thống dẫn, chuyển nước - Yêu cầu thiết kế; TCXDVN 104-2007 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế; TCXDVN 7957-2008 Thoát nước và mạng lưới bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế và các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm hiện hành khác.

- Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức khác có liên quan do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố.

10. Tổng mức đầu tư: **18.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Mười tám tỷ đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	15.367.661.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	469.339.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.280.880.000	đồng
- Chi phí khác:	184.173.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	697.947.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025-2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Trưởng phòng Kinh tế tham mưu UBND xã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT₃.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Huyền